

Số: ~~1868~~ /UBND-VX

Quận 4, ngày ~~07~~ tháng 6 năm 2018

V/v thực hiện các chính sách đặc thù
cho đồng bào dân tộc thiểu số
trên địa bàn Quận 4

Kính gửi:

- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH thuộc quận;
- Văn phòng HĐND và UBND Quận 4;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 4;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4;
- Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 4;
- Trung tâm Văn hóa Quận 4;
- Ủy ban nhân dân 15 phường.

Nhằm thực hiện các chính sách cho người dân tộc thiểu số nhất là đồng bào dân tộc là hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh, sinh viên...; Ủy ban nhân dân Quận 4 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quận và Ủy ban nhân dân 15 phường tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến **các chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số** trên địa bàn Quận 4, cụ thể các nội dung như sau:

1. Chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020:

Căn cứ Quyết định số 6441/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án “Chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020”.

1.1. Đối tượng thụ hưởng: Học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, *riêng đối với viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc Hoa thì thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo* (có mã số theo chuẩn nghèo của Thành phố) đang học tại các viện nghiên cứu, học viện và các trường đại học trong cả nước (bao gồm trường công lập và ngoài công lập) có chức năng đào tạo sau đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Mức hỗ trợ: 60% mức lương cơ sở (hỗ trợ 10 tháng/năm).

1.3. Thời gian áp dụng: Từ ngày 01/01/2017.

1.4. Hồ sơ và thủ tục:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập của học viên cao học, nghiên cứu sinh và có xác nhận của Ban Giám hiệu cơ sở giáo dục Đại học (*mẫu đơn số 1*).

Riêng đối với học viên cao học, nghiên cứu sinh là dân tộc Hoa phải có xác nhận mã số hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2016-2020 của Ủy ban nhân dân phường (mẫu đơn số 2).

+ Hộ khẩu thường trú (có chứng thực).

+ Biên lai thu học phí của 02 học kỳ gần nhất.

1.5. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 01/9 đến ngày 30/9 hàng năm.

1.6. Nơi tiếp nhận hồ sơ và thực hiện chi trực tiếp:

(Phòng Chính sách – Ban Dân tộc Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2014 – 2020 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học:

Căn cứ Công văn số 5055/UBND-VX ngày 02/10/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2014-2015 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Công văn số 5985/UBND-VX ngày 05/10/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tiếp tục thực hiện hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2016-2020 học tại các cơ sở giáo dục đại học.

Hướng dẫn liên tịch số 74/HDLT/BDT-BCĐGNTHK-STC ngày 02/12/2014 của Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính về thực hiện hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2014 - 2015 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học.

2.1. Đối tượng thụ hưởng: sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2014-2020 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học.

Không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, các đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên thông, văn bằng hai và học đại học, cao đẳng sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học; sinh viên các cơ sở giáo dục đại học thuộc khối quốc phòng, an ninh.

2.2. Mức hỗ trợ: 60% mức lương cơ sở (hỗ trợ 10 tháng/năm).

2.3. Hồ sơ và thủ tục:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập của sinh viên, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường về hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo thành phố, và có xác nhận của Hiệu trưởng cơ sở giáo dục Đại học (mẫu đơn theo phụ lục I).

- Giấy khai sinh (bản sao);

- **Lưu ý:** Khi nhận chi phí hỗ trợ theo chính sách từ lần thứ 2 trở về sau, sinh viên bổ sung:

+ Biên lai học phí từng năm học hoặc học kỳ (bản sao có chứng thực); trường hợp sinh viên được miễn học phí thì nộp Giấy xác nhận đang theo học do Hiệu trưởng cơ sở giáo dục đại học cấp.

2.4. Thời gian áp dụng: giai đoạn 2014-2020.

2.5. Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 4.

3. Chính sách miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn Thành phố từ năm học 2013 - 2014 đến năm học 2019 - 2020:

Căn cứ Công văn số 6511/UBND-VX ngày 09/12/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn Thành phố.

Hướng dẫn liên tịch số 1173/HDLT/GDĐT-TC-BDT ngày 17/4/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Ban Dân tộc về thực hiện miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn Thành phố từ năm học 2013 - 2014 đến năm học 2019 - 2020).

3.1. Đối tượng thụ hưởng:

Học sinh là người dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn Thành phố đang học tại các cơ sở giáo dục công lập (Mầm non, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, Trường chuyên biệt).

Cơ sở xác định học sinh là người dân tộc Chăm và Khmer dựa trên giấy khai sinh (hoặc sổ hộ khẩu hoặc giấy Chứng minh nhân dân) của học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về xác nhận thành phần dân tộc.

3.2. Hồ sơ và thủ tục:

- Đơn đề nghị miễn học phí (mẫu đơn theo phụ lục 1)
- Giấy khai sinh (hoặc sổ hộ khẩu hoặc giấy Chứng minh nhân dân)

3.3. Thời gian áp dụng: năm học 2013-2014 đến năm học 2019-2020.

3.4. Đơn vị thực hiện:

- Tại các trường Mầm non; Trung học cơ sở và Trung học phổ thông; Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, Trường chuyên biệt trên địa bàn Thành phố.

- Đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông **ngoài công lập** thì học sinh hoặc cha mẹ (hoặc người giám hộ) gửi các thủ tục như trên đến Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 (nếu trường thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 quản lý) hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo (nếu trường thuộc Sở Giáo dục – Đào tạo quản lý). Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 hoặc Sở Giáo dục và Đào

tạo sẽ chi trả trực tiếp cho cha mẹ hoặc học sinh thuộc đối tượng được miễn học phí.

4. Chính sách đào tạo nghề, tạo việc làm cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020:

Căn cứ Quyết định số 3819/QĐ-UBND ngày 28/7/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án Đào tạo nghề, tạo việc làm cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020.

4.1. Hình thức đào tạo:

- Dạy nghề tập trung cho người dân tộc thiểu số tại các cơ sở dạy nghề.
- Dạy nghề kèm cặp trong doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo.

4.2. Đối tượng hỗ trợ:

Người dân tộc thiểu số trong độ tuổi lao động, chưa qua đào tạo nghề nhưng có nhu cầu học nghề, có hộ khẩu thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4.3. Mức hỗ trợ:

Học nghề ngắn hạn (trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng) được Nhà nước hỗ trợ chi phí học nghề theo quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng với mức tối đa 03 triệu đồng/người/khóa học.

4.4. Thời gian áp dụng: giai đoạn 2016-2020.

4.5. Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 4.

5. Chính sách đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020:

Căn cứ Quyết định số 6742/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020.

5.1. Đối tượng thụ hưởng: Người dân tộc thiểu số; Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (có mã số hộ); Thân nhân của người có công với cách mạng gồm: cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sĩ; Người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp quy định tại Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất.

5.2. Nội dung và mức hỗ trợ:

a. Hỗ trợ chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết:

- Đào tạo nghề: theo chi phí thực tế, tối đa theo mức quy định tại Điều 4 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;

- Đào tạo ngoại ngữ: theo mức cụ thể từng khóa học và thời gian học thực tế, tối đa 03 triệu đồng/người/khóa học;

- Bồi dưỡng kiến thức cần thiết: theo chi phí thực tế, tối đa 530.000 đồng/người/khóa học;

- Tiền ăn trong thời gian đào tạo: mức 40.000 đồng/người/ngày;

- Chi phí đi lại (01 lượt đi và về) cho người lao động từ nơi cư trú hợp pháp đến địa điểm đào tạo từ 15km trở lên là 200.000đ/người/khóa học.

b. Hỗ trợ chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài gồm:

- Lệ phí làm hộ chiếu theo mức quy định tại Thông tư số 157/2015/TT-BTC ngày 08/10/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam;

- Lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp theo mức quy định tại Thông tư số 174/2011/TT-BTC ngày 02/12/2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp;

- Lệ phí làm thị thực (visa) theo mức quy định hiện hành của nước tiếp nhận lao động;

- Chi phí khám sức khỏe theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực tế của cơ sở y tế được phép thực hiện khám sức khỏe đối với người lao động đi làm làm việc ở nước ngoài, mức hỗ trợ tối đa 750.000 đồng/người.

c. Hỗ trợ giải quyết rủi ro trong thời gian làm việc ở nước ngoài:

- Hỗ trợ cho thân nhân của người lao động bị chết trong thời gian làm việc ở nước ngoài. Mức hỗ trợ 10.000.000 đồng/trường hợp;

- Trong thời gian làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người lao động bị tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, ốm đau, bệnh tật không đủ sức khỏe để tiếp tục làm việc và phải về nước trước thời hạn. Mức hỗ trợ tối đa 5.000.000 đồng/trường hợp;

- Hỗ trợ cho một số trường hợp rủi ro khách quan khác do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định theo đề nghị của Hội đồng quản lý nhưng không quá 5.000.000 đồng/trường hợp.

d. Hỗ trợ vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

- Mức vay tối đa 100% chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trường hợp mức vay trên 50 triệu đồng, người lao động phải có tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật.

5.3. Thời gian áp dụng: giai đoạn 2016-2020.

5.4. Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 4.

Bên cạnh đó, Ban Dân tộc Thành phố phối hợp Đài tiếng nói nhân dân Thành phố (VOH) phát thanh tin tức, thời sự trong nước, nước ngoài và của thành phố; các vấn đề đang được xã hội quan tâm và chương trình giải trí bằng tiếng dân tộc Hoa, Chăm, Khmer với thời lượng và lịch phát sóng chương trình cụ thể như sau:

TT	TIẾNG	THỜI LƯỢNG	THỜI GIAN	NGÀY THỨ	KÊNH
1	Khmer	25 phút	4g sáng 8g sáng	- Thứ 2 đến chủ nhật - Thứ 2 đến thứ 7	VOH AM 610Khz
2	Chăm	10 phút	12g trưa 16g00 21g 20	- Thứ 2 đến chủ nhật - Thứ 2, 3, 5, 6, 7, chủ nhật - Thứ 2 đến chủ nhật	VOH AM610Khz
3	Quảng Đông	10 phút	13g30	- Thứ 2 đến thứ 7	VOH FM 99,9Mhz
4	Ca khúc tiếng Hoa	20 phút	13g45	- Thứ 2 đến thứ 7	VOH FM 99,9Mhz
5	Tiếng Bắc Kinh	10 phút	14g05	- Thứ 2 đến thứ bảy	VOH FM 99,9Mhz

Ngoài ra, đồng bào dân tộc thiểu số có thể tìm hiểu các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các thông tin hoạt động của Ban Dân tộc, cộng đồng dân tộc trên địa bàn, về chính sách đặc thù dân tộc... tại trang Thông tin điện tử của Ban Dân tộc Thành phố: <http://www.bandantoc.hochiminhcity.gov.vn> , hoặc <http://www.cholon.com.vn>

6. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 4 chủ trì, phối hợp các phòng ban, đơn vị, trung tâm thuộc quận và các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân 15 phường tổ chức đẩy mạnh thực hiện công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến **các chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số** trên địa bàn Quận 4.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp công tác thực hiện của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 15 phường. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm, chịu trách nhiệm tổng hợp các vướng mắc phát sinh, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân Quận, để báo cáo Thành phố xem xét, giải quyết.

7. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa Quận 4: Phối hợp tổ chức phổ biến, đưa thông tin tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và **các chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số** trên địa bàn Quận 4 trên Tin Quận 4, trang Thông tin điện tử của quận (Website)...

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Quận 4: Chỉ đạo, hướng dẫn theo hệ thống ngành dọc các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến về nội dung, ý nghĩa **các chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số** trên địa bàn Quận 4, đảm bảo nội dung tuyên truyền đến được các tổ dân phố, từng hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quận.

9. Ủy ban nhân dân 15 phường thực hiện việc xác nhận đối tượng thụ hưởng chính sách có thường trú tại địa phương theo đúng quy định. Đồng thời, phối hợp Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 4 tổ chức phổ biến, tuyên truyền, phát thanh lưu động, đưa tin trên bản Tin phường đến từng tổ dân phố, từng hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý các nội dung liên quan **các chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số** trên địa bàn Quận 4.

Đề nghị các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân 15 phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Quận 4 (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 4) để tổng hợp báo cáo và chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - TT. UBND Quận 4: Đ/c Quân, Đ/c Mai;
 - VPHĐ-UB: CPVP;
 - Lưu: Vt-Th.
- KL- **09** b

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Thị Trúc Mai

BIỂU MẪU CỦA CÁC CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

1. Chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020.

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP (Dùng cho học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số)

Kính gửi: Ban Dân tộc Thành phố

Họ và tên: Dân tộc:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa Khoa:

Hộ khẩu thường trú (ghi đầy đủ):

Phường (Xã): Quận (Huyện):

Thành phố:

Mã số học viên cao học, nghiên cứu sinh:

Số điện thoại liên hệ:

Thuộc diện học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đang học tại các viện nghiên cứu, học viện và các trường đại học trong cả nước (bao gồm trường công lập và ngoài công lập) có chức năng đào tạo sau đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 6441/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án “Chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020”, tôi làm đơn này đề nghị được Ban Dân tộc Thành phố xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

....., ngày tháng năm
Người làm đơn
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ sở giáo dục đại học

Trường:.....

Xác nhận anh/chị:.....

Hiện là học viên cao học, nghiên cứu sinh năm thứ Học kỳ:Năm học.....
lớp khoa khóa học.....
thời gian khóa học.....(năm) của nhà trường.

Kỷ luật: (ghi rõ mức độ kỷ luật nếu có).

Đề nghị Ban Dân tộc Thành phố xem xét giải quyết tiền hỗ trợ chi phí học tập cho
anh/chị theo quy định.

....., ngày tháng năm
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho học viên cao học, nghiên cứu sinh là dân tộc Hoa thì thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo của Thành phố)

Kính gửi: Ban Dân tộc Thành phố

Họ và tên: Dân tộc:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa Khoa:

Hộ khẩu thường trú (ghi đầy đủ):

Phường (Xã): Quận (Huyện):

Thành phố:

Mã số học viên cao học, nghiên cứu sinh:

Số điện thoại:

Thuộc diện học viên cao học và nghiên cứu sinh là dân tộc Hoa thì thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo của Thành phố đang học tại các viện nghiên cứu, học viện và các trường đại học trong cả nước (bao gồm trường công lập và ngoài công lập) có chức năng đào tạo sau đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 6441/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án “Chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020”, tôi làm đơn này đề nghị được Ban Dân tộc Thành phố xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Xác nhận của UBND phường/xã

Ông (bà).....là thành viên hộ diện nghèo hoặc cận nghèo giai đoạn 2016-2020. Mã số.....

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm

Người làm đơn
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ sở giáo dục đại học

Trường:.....

Xác nhận anh/chị:.....

Hiện là học viên cao học, nghiên cứu sinh năm thứ Học kỳ: Năm học.....

lớp khoa khóa học.....

thời gian khóa học.....(năm) của nhà trường.

Kỷ luật: (ghi rõ mức độ kỷ luật nếu có).

Đề nghị Ban Dân tộc Thành phố xem xét giải quyết tiền hỗ trợ chi phí học tập cho anh/chị theo quy định.

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

2/ Chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo thành phố giai đoạn 2014-2020 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học.

Phụ lục I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập và ngoài công lập)

Kính gửi: - Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội quận - huyện...
- Cơ sở Giáo dục Đại học

Họ và tên: Dân tộc:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa Khoa:

Họ tên cha/mẹ học sinh, sinh viên:

Hộ khẩu thường trú (ghi đầy đủ):

Phường (Xã): Quận (Huyện):

Tỉnh (Thành phố):

Mã số sinh viên:

Thuộc diện sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (Thực hiện theo Công văn số 5985/UBND-VX ngày 05 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2016 - 2020 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học).

Tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xác nhận, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Xác nhận của UBND phường/xã

....., ngày tháng năm

Đương sự.....là thành
viên hộ diện nghèo hoặc cận nghèo. Mã
số.....

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Xác nhận của cơ sở giáo dục đại học

Trường:

Xác nhận anh/chị:

Hiện là học sinh, sinh viên năm thứ Học kỳ: Năm học..... lớp
khoa khóa học..... thời gian khóa học.....(năm) hệ đào tạo của nhà
trường.

Kỷ luật: (ghi rõ mức độ kỷ luật nếu có).

Đề nghị phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét giải quyết tiền hỗ trợ chi phí
học tập cho anh/chị theo quy định.

.....,ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

3. Chính sách miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn thành phố từ năm học 2013-2014 đến năm học 2019-2020.

PHỤ LỤC 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN HỌC PHÍ

(Dùng cho đối tượng là người dân tộc Chăm và Khmer)

Kính gửi: (tên cơ sở giáo dục hiện đang học)

Họ và tên (1):

Là cha mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):

Hiện đang học lớp:

Trường:

Thuộc đối tượng là học sinh dân tộc Chăm và Khmer (thực hiện theo tinh thần công văn số 6511/UBND-VX ngày 9 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn Thành phố.)

Tôi làm đơn này, đề nghị được xem xét để miễn học phí theo quy định và chế độ hiện hành.

Lưu ý: Đính kèm theo đơn là bản photo có sao y Giấy khai sinh(sổ hộ khẩu hoặc Chứng minh nhân dân).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Người làm đơn (1)

(ký tên và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo, trung học cơ sở ghi tên cha mẹ hoặc người giám hộ, đối với học sinh trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên ghi tên học sinh.
- (2) Nếu là học sinh trung học phổ thông trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.

5. Chính sách đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020.

Mẫu số 01:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

Kính gửi (1): Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:.....

CMTND, hộ chiếu số:..... ngày cấp: cơ quan cấp:.....

Đăng ký thường trú tại:

Chỗ ở hiện tại:

Đối tượng: Dân tộc thiểu số ☐ Hộ nghèo ☐ Hộ cận nghèo ☐

Hộ bị thu hồi đất nông nghiệp ☐ Thân nhân của người có công với cách mạng ☐

Tôi làm đơn này kính đề nghị quý Cơ quan hỗ trợ chi phí học nghề, ngoại ngữ và các chi phí khác theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ để tham gia đi làm việc tại nước.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ:.....

Bao gồm:

- Chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ: đ
- Chi phí bồi dưỡng kiến thức cần thiết: đ
- Tiền ăn, ở trong thời gian học: đ
- Chi phí đi lại:đ
- Chi phí trang cấp ban đầu: đ (nếu có)
- Tiền làm các thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài: đ

(Hồ sơ, chứng từ kèm theo).

Hình thức nhận tiền hỗ trợ: Tiền mặt ☐ Chuyển Khoản ☐

Trường hợp nhận tiền hỗ trợ thông qua tài Khoản ngân hàng, đề nghị chuyển tiền vào tài Khoản (tên tài Khoản): Số tài Khoản: tại Ngân hàng:

Tôi hiểu mọi quyền lợi được hỗ trợ khi tham gia chương trình và xin cam kết chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của Nhà nước./.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã (2)

Xác nhận ông (bà) có đăng ký thường trú tại xã, thuộc đối tượng (3):
..... trong danh sách do phường, xã quản lý./.

TM. UBND PHƯỜNG/XÃ/THỊ TRẤN....

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Đối với người lao động là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân của người có công với cách mạng ghi rõ Phòng hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ; Người lao động thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp ghi rõ tên của chủ đầu tư dự án.

(2) Áp dụng cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng không phải hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng cư trú hợp pháp tại các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008.

(3) Ghi rõ đối tượng được xác nhận là: hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo hoặc người cư trú ở huyện nghèo.